|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**  Số: /2023/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Giang, ngày tháng năm 2023* |

**(DỰ THẢO)**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp**

**trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 11 năm /2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang tại Tờ trình số /TTr-SCT ngày tháng năm 2023.*

*­­***QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023 và thay thế Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**Điều 3.** Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3;  - Vụ Pháp chế-Bộ Công Thương (b/c);  - Cục Kiểm tra VB QPPL-Bộ Tư pháp (b/c); - Thường trực: TU, HĐND tỉnh; - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - UB MTTQ Việt Nam tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Các Ban của Tỉnh ủy, các Ban của HĐND tỉnh;  - Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh;  - VP UBND tỉnh: LĐVP, trưởng các phòng, đơn vị,  Trung tâm thông tin; - Lưu: VT, KTTH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH**  **Phan Thế Tuấn** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |

**(DỰ THẢO)**

**QUY CHẾ**

**Quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tới hoạt động quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

b) Các quy định về hoạt động quản lý, phát triển cụm công nghiệp, bao gồm: Xây dựng, điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp; thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp; lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước; chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp và các đơn vị có liên quan tới hoạt động quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý**

1. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối quản lý nhà nước đối với hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn. Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan khi triển khai các nhiệm vụ liên quan tại cụm công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến của Sở Công Thương để đảm bảo thống nhất trong hoạt động quản lý, phát triển cụm công nghiệp và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong quá trình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp.

2. Cơ quan chủ trì chủ động giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan phối hợp và tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm thực hiện nội dung yêu cầu theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

**Điều 3. Nội dung quản lý**

1. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách về cụm công nghiệp

2. Xây dựng, tích hợp phương án, điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp

3. Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp

4. Quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp

5. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

6. Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

7. Thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

8. Tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp

9. Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích

10. Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác thông tin báo cáo

11. Công tác thanh tra, kiểm tra

12. Hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp

**Điều 4. Phương thức phối hợp quản lý**

Tùy theo tính chất, nội dung công việc do một cơ quan chủ trì và một hoặc nhiều cơ quan khác tham gia giải quyết công việc, cụ thể:

1. Đối với cơ quan chủ trì

a) Tổ chức làm việc tập trung để lấy ý kiến tham gia của cơ quan phối hợp và ghi nhận kết quả làm việc bằng biên bản hoặc kết luận của buổi làm việc.

b) Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, cơ quan chủ trì phải gửi hồ sơ, tài liệu liên quan đến cơ quan phối hợp để nghiên cứu, góp ý.

c) Các quyết định, văn bản, hướng dẫn, kết luận… liên quan đến hoạt động quản lý, phát triển cụm công nghiệp thì cơ quan chủ trì gửi Sở Công Thương 01 (một) bản để tổng hợp phục vụ công tác quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

2. Đối với cơ quan liên quan

a) Cử đại diện lãnh đạo hoặc cán bộ chuyên môn tham dự buổi làm việc do cơ quan chủ trì tổ chức, cán bộ được cử tham dự có trách nhiệm tham gia góp ý tại cuộc họp; ý kiến của cán bộ tham dự là ý kiến của cơ quan phối hợp. Trường hợp cơ quan phối hợp không thể tham dự cuộc họp thì gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan chủ trì trong thời gian 01 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp. Nếu không có ý kiến thì cơ quan phối hợp phải chấp hành nội dung kết luận của cuộc họp và chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung thuộc lĩnh vực đơn vị mình phụ trách đối với nội dung làm việc.

b) Khi được lấy ý kiến bằng văn bản, cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì. Nếu quá thời hạn trên, nếu không có văn bản trả lời thì được xem là đồng ý và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung thuộc lĩnh vực đơn vị mình phụ trách đối với nội dung mà cơ quan chủ trì đề nghị góp ý.

**Chương II**

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN TRONG QUẢN LÝ CỤM CÔNG NGHIỆP**

**Điều 5. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách về cụm công nghiệp**

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng, điều chỉnh các chính sách, kinh phí có liên quan đến hoạt động quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm các dự án hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài cụm công nghiệp. Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các hồ sơ, thủ tục trong việc triển khai các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài cụm công nghiệp.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí ngân sách địa phương hỗ trợ thực hiện chính sách về cụm công nghiệp.

4. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn về tổ chức, hoạt động của Trung tâm Quỹ đất và phát triển cụm công nghiệp cấp huyện được giao nhiệm vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

5. Các sở, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp, tham gia ý kiến, góp ý các quy chế, chính sách về cụm công nghiệp; tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách về cụm công nghiệp theo thẩm quyền.

**Điều 6: Xây dựng, tích hợp phương án, điều chỉnh phương án phát triển cụm công nghiệp**

1. UBND cấp huyện có trách nhiệm đề xuất quy hoạch các cụm công nghiệp trên địa bàn quản lý.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành, đơn vị có liên quan xây dựng, hoàn thành phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

**Điều 7. Thành lập, mở rộng cụm công nghiệp**

1. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định theo trình tự như sau:

a) Sở Công Thương xin ý kiến Ban Cán sự đảng UBND tỉnh; Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (CCN), để thực hiện các bước tiếp theo.

b) Công bố quy hoạch CCN mời gọi đầu tư (15 ngày ) và tiếp nhận văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

c) Trên cơ sở hồ sơ đề nghị thành lập, mở rộng CCN của UBND cấp huyện gửi; Sở Công Thương xin ý kiến các sở, ngành, đơn vị có liên quan; đồng thời tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng đánh giá, lựa chọn chủ đầu tư để đánh giá, chấm điểm theo quy định.

d) Báo cáo Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập, mở rộng CCN.

e) Sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý thành lập, mở rộng CCN; Sở Công Thương lập Tờ trình gửi UBND tỉnh, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập, mở rộng CCN.

2.Sở Kế hoạch và Đầu tư

Có ý kiến về sự phù hợp với Quy hoạch tỉnh và các vấn đề liên quan đến công tác tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt đối với phần diện tích dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp; phối hợp các sở, ban, ngành xác định dự án có thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai. Tham gia các nội dung khác có liên quan lĩnh vực ngành quản lý.

3. Sở Xây dựng

Có ý kiến sự phù hợp của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp với quy hoạch xây dựng: Nêu cụ thể diện tích và xác định vị trí phần đất phù hợp và phần đất không phù hợp trong phạm vi quy hoạch (nếu có) trên sơ đồ kèm theo hồ sơ Báo cáo đầu tư thành lập, mở rộng cụm công nghiệp. Đánh giá tổng mức đầu tư xây dựng của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy định. Đánh giá phương án đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật, cơ cấu sử dụng đất, đánh giá khả năng đấu nối hạ tầng kỹ thuật bên trong và ngoài cụm công nghiệp, kế hoạch, tiến độ triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Ý kiến về các nội dung khác có liên quan thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về xây dựng.

4. Sở Giao thông Vận tải

Đánh giá sự phù hợp của dự án đối với quy hoạch, kế hoạch phát triển giao thông vận tải. Có ý kiến đối với các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành.

5. Sở Tài chính

Đánh giá năng lực tài chính của nhà đầu tư. Có ý kiến đối với trường hợp dự án có liên quan đến tài sản công hoặc đất công theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định có liên quan.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Tham gia ý kiến về hạ tầng kỹ thuật hệ thống thông tin truyền thông, khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật ngoài cụm công nghiệp.

7. Công an tỉnh

Có ý kiến về địa điểm thực hiện dự án có thuộc các khu vực nhạy cảm, địa bàn chiến lược về quốc phòng, an ninh theo quy định pháp luật và đánh giá tác động của dự án đối với tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn khu vực dự án.

8. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

Có ý kiến về lĩnh vực quốc phòng tại phạm vi trien khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp.

9. Cục Thuế tỉnh

Thực hiện kiểm tra, xác định, giải quyết các ưu đãi miễn giãm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuê sử dụng đất; ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, cơ sở pháp lý của ưu đãi, đối tượng và điều kiện được hưởng ưu đãi (nếu có).

10. Các Sở chuyên ngành và các đơn vị khác có liên quan

Có trách nhiệm phối hợp tham gia ý kiến trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình (nếu có).

11. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc đơn vị được giao nhiệm vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp lập hồ sơ và có Tờ trình về việc thành lập, mở rộng cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 8. Quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp**

1. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định theo quy định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Sau khi phê duyệt, gửi 01 bộ hồ sơ cho Sở Công Thương *(trong đó có bản mềm để cập nhật vào cơ sở dữ liệu)* và các đơn vị liên quan để theo dõi, quản lý.

2. Sở Công Thương tham gia ý kiến về mục tiêu, tính chất quy hoạch chi tiết; sự phù hợp với phương án phát triển cụm công nghiệp, ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh; phù hợp với Báo cáo đầu tư thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; ngành nghề và các nội dung khác có liên quan đến hoạt động của cụm công nghiệp.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia ý kiến đối với hạ tầng kỹ thuật về môi trường phù hợp với ngành nghề hoạt động của cụm công nghiệp; thẩm định, nghiệm thu công tác khảo sát lập bản đồ và quy định về xử lý chất thải, nước thải và các nội dung liên quan theo thẩm quyền, lĩnh vực phụ trách theo quy định của pháp luật.

4. Sở Giao thông vận tải: Tham gia ý kiến về công trình giao thông trong CCN, khả năng kết nối công trình giao thông ngoài CCN.

4. Các Sở ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tiến hành lập hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp, gửi Sở Xây dựng thẩm định.

**Điều 9. Lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp**

1. Sở Xây dựng: Chủ trì, tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình theo thẩm quyền; cấp giấy phép xây dựng công trình theo phân cấp, ủy quyền của ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Giao thông vận tải: Chủ trì hướng dẫn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thỏa thuận, đề nghị cấp phép đấu nối hoặc quyết định chấp thuận, cấp phép đấu nối theo thẩm quyền.

3. Sở Công Thương: Tham gia ý kiến thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình.

4. Công an tỉnh: Hướng dẫn, thẩm duyệt hồ sơ thiết kế, phương án phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện: Cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình theo ủy quyền, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan: Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN thực hiện các thủ tục liên quan đến quá trình lập, thực hiện dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định của pháp luật.

7. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tiến hành lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình, gửi Sở Xây dựng thẩm định.

**Điều 10. Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan có trách nhiệm:

a) Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh). Sau khi phê duyệt, gửi 01 bộ hồ sơ cho Sở Công Thương *(trong đó có bản mềm để cập nhật vào cơ sở dữ liệu)* và các đơn vị liên quan để theo dõi, quản lý;

b) Hướng dẫn chủ đầu tư lập Báo cáo đánh giá tác động môi truờng cụm công nghiệp đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt.

c) Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương kiểm tra, giám sát chủ đầu tư về việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định phân cấp, ủy quyền của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Các sở ngành: Các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp, tham gia thẩm định theo quy định.

3. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tiến hành lập báo cáo đánh giá động môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh) hoặc gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt theo quy định.

**Điều 11. Thu hồi đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục thu hồi, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn với đất cho Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp và các nội dung liên quan đến quản lý đất đai đối với các dự án trong cụm công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Gửi 01 bản sao quyết định cho thuê đất về Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp.

2. Sở Công Thương chủ trì thực hiện thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án cụm công nghiệp trước khi Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh giao đất cho Chủ đầu tư cụm công nghiệp.

3. UBND cấp huyện chủ trì thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư (nếu có) dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn huyện.

4. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đăng ký nhu cầu sử dụng đất xây dựng cụm công nghiệp với UBND cấp huyện để đưa vào Kế hoạch sử dụng đất. Phối hợp thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có) theo phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt.

**Điều 12. Tiếp nhận và thực hiện dự án đầu tư sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp**

1. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư thứ cấp đầu tư vào cụm công nghiệp theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan hướng dẫn và thực hiện thủ tục cấp giấy phép xây dựng, thẩm định thiết kế cơ sở và các nội dung khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành.

4. Công an tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan hướng dẫn, thẩm duyệt hồ sơ thiết kế, phương án phòng cháy, chữa cháy đối với dự án của nhà đầu tư thứ cấp.

5. Sở Tài nguyện và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan hướng dẫn, thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; thực hiện thủ tục cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn với đất cho nhà đầu tư thứ cấp và các nội dung liên quan đến quản lý đất đai, môi trường.

6. UBND cấp huyện chủ trì hướng dẫn, thẩm định và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư (nếu có) và các nội dung liên quan đến đầu tư, đất đai, môi trường.

7. Các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

**Điều 13. Quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích**

1. Đối với cụm công nghiệp được đầu tư xây dựng hạ tầng từ nguồn vốn ngân sách:

a) UBND cấp huyện chủ trì xây dựng bộ đơn giá sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của từng cụm công nghiệp, gửi Sở Tài chính thẩm định.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đối với cụm công nghiệp do doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư

a) Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp có trách nhiệm cung cấp, quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp. Xây dựng, phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp trên cơ sở ý kiến của các nhà đầu tư thứ cấp, không trái với quy định của pháp luật. Quyết định phê duyệt Quy chế quản lý các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp phải gửi Sở Công Thương *(trong đó có bản mềm để cập nhật vào cơ sở dữ liệu)*, UBND cấp huyện để theo dõi, quản lý. Trong đó, giá sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích được xác định trên nguyên tắc thỏa thuận thông qua ký kết hợp đồng ký kết giữa nhà đầu tư thứ cấp với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Trường hợp không thỏa thuận được, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp có trách nhiệm báo cáo UBND cấp huyện xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Trách nhiệm của các nhà đầu tư thứ cấp trong cụm công nghiệp: Sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích chung trong cụm công nghiệp phải đúng mục đích, có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng, thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Quy chế này và theo quy định của pháp luật.

c) UBND cấp huyện chủ trì xử lý theo quy định của pháp luật khi có khiếu nại, kiến nghị của nhà đầu tư thứ cấp về giá sử dụng dịch vụ công cộng, tiện ích trong cụm công nghiệp.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**Điều 14. Quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác thông tin báo cáo**

1. Nhà đầu tư thứ cấp theo định kỳ hàng quý và hàng năm có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động dự án đầu tư trong cụm công nghiệp (gồm: tiến độ đầu tư, tình hình sản xuất, kinh doanh, bảo vệ môi trường, quản lý sử dụng lao động, những khó khăn, vướng mắc theo quy định gửi Chi cục thống kê cấp huyện và UBND cấp huyện.

2. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp theo định kỳ 6 tháng và hàng năm có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong cụm công nghiệp (gồm: tiến độ đầu tư, tình hình sản xuất, kinh doanh, bảo vệ môi trường, quản lý sử dụng lao động những khó khăn, vướng mắc và các nội dung có liên quan khác) và cung cấp thông tin theo quy định gửi Sở Công Thương, Chi cục Thống kê cấp huyện và UBND cấp huyện.

3. UBND cấp huyện chủ trì phối hợp với Cơ quan Thống kê cấp huyện theo định kỳ 6 tháng và hàng năm có trách nhiệm tổng hợp, đánh giá, báo cáo tình hình hoạt động và những khó khăn, vướng mắc của cụm công nghiệp trên địa bàn cấp huyện và cung cấp thông tin theo quy định gửi Sở Công Thương. Thực hiện các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Sở Công Thương có trách nhiệm tổng hợp tình hình hoạt động, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, những tổ chức, cá nhân hoạt động trong cụm công nghiệp và các nội dung khác có liên quan gửi UBND tỉnh, Bộ Công Thương và các đơn vị có liên quan. Thực hiện báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Các sở, ngành, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp, trao đổi thông tin về lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý để phục vụ công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh

**Điều 15. Công tác thanh tra, kiểm tra**

1. Thanh tra tỉnh rà soát dự thảo kế hoạch thanh tra hàng năm của các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan đối với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, nhà đầu tư thứ cấp, cho ý kiến bằng văn bản. Trường hợp có chồng chéo trong kế hoạch thanh tra của các cơ quan nói trên, Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan thống nhất xử lý, bảo đảm công tác thanh tra thực hiện đúng nguyên tắc không quá một lần trong một năm, trừ khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra phối hợp với Sở Công Thương, UBND cấp huyện và đơn vị có liên quan khi tiến hành thanh tra, kiểm tra; có trách nhiệm hướng dẫn, chấn chỉnh chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và nhà đầu tư thứ cấp về các tồn tại hạn chế trong quá trình hoạt động và xử lý các hành vi vi phạm theo qui định của pháp luật.

**Điều 16. Hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp**

1. Sở Công Thương chủ trì công bố rộng rãi phương án phát triển cụm công nghiệp nằm trong quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt.

2. UBND cấp huyện, chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp chủ trì công bố quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư thứ cấp tiếp cận thông tin, nghiên cứu, tìm hiểu đầu tư vào cụm công nghiệp.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 17. Trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện.**

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan phổ biến nội dung quy chế, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện.

2. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, phát triển cụm công nghiệp có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế này, các sở, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh với Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.